

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0642007 - Cơ lý thuyết  
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0)      Lần thi : 1  
Năm học : 2013-2014      Học kỳ : 1

| STT | Họ và tên    |       | MSSV       | Ngày sinh  | Điểm thi    |             | Điểm TKHP | Ghi chú |
|-----|--------------|-------|------------|------------|-------------|-------------|-----------|---------|
|     |              |       |            |            | Giữa học kỳ | Cuối học kỳ |           |         |
| 1   | Lê Thanh     | Tín   | 3601010008 | 03/08/1996 | 6,00        | 3,00        | 4,50      |         |
| 2   | Phạm Tấn     | Du    | 3601010021 | 20/04/1993 | 7,00        | 7,00        | 7,00      |         |
| 3   | Bùi Trọng    | Nghĩa | 3601010026 | 23/11/1995 | ,00         | ,00         | ,00       | CẤM T   |
| 4   | Nguyễn Huỳnh | Phước | 3601010040 | 30/08/1993 | ,00         | ,00         | ,00       | CT      |
| 5   | Trương Anh   | Tuấn  | 3601010043 | 12/08/1993 | 6,00        | 9,00        | 7,50      |         |
| 6   | Phan Duy     | Long  | 3601010065 | 09/07/1994 | 6,00        | 4,00        | 5,00      |         |
| 7   | Lư Văn       | Chùm  | 3601010072 | 01/01/1995 | 6,00        | 2,00        | 4,00      |         |
| 8   | Phan Thành   | Phát  | 3601010081 | 04/09/1995 | 5,00        | ,00         | 2,50      |         |
| 9   | Phạm         | Tuân  | 3601010091 | 20/10/1990 | 8,00        | 6,00        | 7,00      |         |

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2014

Người lập bảng điểm  
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo  
(Họ tên và chữ ký)